ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 146/2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 30 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc Hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp (sau đây gọi tắt là công trình) trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai và các cơ quan khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Người sử dụng đất trồng lúa.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Điều kiện xây dựng

Công trình được xây dựng đảm bảo tuân thủ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

Điều 4. Diện tích, vị trí, mục đích của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa

1. Diện tích đất xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa: Chỉ được xây dựng công trình đối với khu vực đất trồng lúa tập trung, có diện tích tối thiểu từ 50ha; tỷ lệ diện tích công trình xây dựng tối đa chiếm 1% tổng diện tích đất trồng lúa nhưng không vượt quá 500m^2.

2. Vị trí của công trình: Công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa được xây dựng ở 01 (một) hoặc nhiều vị trí khác nhau trong khu vực đất trồng lúa, đảm bảo tổng diện tích theo quy định tại khoản 1 điều này.

3. Mục đích của công trình: Phục vụ một hoặc nhiều mục đích khác nhau được quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

4. Diện tích đất xây dựng công trình theo quy định tại Điều này không phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất và vẫn được thống kê là đất trồng lúa.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; có văn bản chấp thuận về vị trí (số lượng vị trí, diện tích từng vị trí), diện tích xây dựng công trình; kiểm tra, giám sát việc xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo quy định này; xử lý các trường hợp xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp không đúng quy định; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng xây dựng công trình vi phạm pháp luật trên đất thuộc địa bàn quản lý.

3. Người sử dụng đất chấp hành việc tháo dỡ công trình và không được bồi thường trong các trường hợp: Không còn quyền sử dụng đất; cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu theo quy định hoặc cho đến khi thửa đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị liên quan có ý kiến gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với các công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh

trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện theo nội dung đã được chấp thuận.

2. Đối với các công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa chưa được giải quyết thì áp dụng quy định của Quyết định này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 7;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- CVP, PCVP. UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo -Tin học (Văn phòng UBND tỉnh);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng KTTC;
- Lưu: VT, Quỳnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Minh Lâm